

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA: LUẬT

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (đề số 2)
Học kỳ 1, năm học 2023 - 2024

Mã học phần: 71LAWS40403

Tên học phần: Luật Thương mại quốc tế

Mã nhóm lớp học phần: 231_71LAWS40403_01, 02, 03, 04, 05

Thời gian làm bài (phút/ngày): 75 phút

Hình thức thi: **Trắc nghiệm kết hợp tự luận**

Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ yêu cầu): SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,5 điểm)

Trong Incoterms, nhóm điều kiện vận chuyển nào mà theo đó, người bán phải ký kết hợp đồng vận tải nhưng không phải chịu rủi ro đối với hàng hóa sau khi đã giao hàng cho người chuyên chở:

- A. Nhóm C
- B. Nhóm E
- C. Nhóm F
- D. Nhóm D

ANSWER: A

Nội dung nào không phải là phương thức đề thương nhân cung ứng dịch vụ trong thương mại quốc tế:

- A. Nước A cấp visa khám bệnh cho bệnh nhân nước ngoài
- B. Thương nhân nước A mở trung tâm chăm sóc khách hàng tại nước B
- C. Công ty X có trụ sở tại nước A nhận tư vấn thuế cho khách hàng trong và ngoài nước
- D. Luật sư X (quốc tịch nước A) bay sang nước B để gặp thân chủ

ANSWER: A

Khi tính thuế hải quan của hàng hóa, phương pháp xác định giá trị tính thuế quan nào được ưu tiên áp dụng trước:

- A. Giá trị thực tế đã thanh toán hoặc phải thanh toán cho hàng hóa được ghi trên hợp đồng
- B. Giá trị giao dịch của hàng hóa giống hệt
- C. Giá trị giao dịch của hàng hóa tương tự

D. Giá trị tính toán dựa trên tổng chi phí sản xuất hàng hóa ở quốc gia xuất khẩu

ANSWER: A

“Mọi quy định, chính sách và chế độ pháp lý trong lĩnh vực thương mại phải được phổ biến rộng rãi và có thể dự đoán trước” là nội dung của nguyên tắc:

- A. Minh bạch
- B. Cân bằng – hợp lý
- C. Mở cửa thị trường
- D. Không phân biệt đối xử

ANSWER: A

Nhận định nào sau đây là SAI:

- A. Cơ chế giải quyết tranh chấp trong khuôn khổ GATT 1947 vận hành chủ yếu dựa trên phương thức đồng thuận nghịch
- B. Báo cáo của Cơ quan phúc thẩm là nguồn giải thích luật của WTO
- C. WTO khuyến khích thành viên giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp phi tranh tụng
- D. Cơ chế giải quyết tranh chấp của WTO mang tính đa phương

ANSWER: A

Điều gì SAI khi nói về vận đơn đường biển (B/L):

- A. Có giá trị như hợp đồng vận tải điều chỉnh mối quan hệ giữa người nhận hàng và người chuyên chở
- B. Được dùng làm căn cứ chứng minh cho hiện trạng hàng hóa
- C. Là chứng từ sở hữu những hàng hóa được miêu tả trong vận đơn
- D. Là biên lai nhận hàng của người chuyên chở

ANSWER: A

Nguyên tắc quan trọng nhất trong việc giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế giữa quốc gia với quốc gia là:

- A. Tôn trọng chủ quyền quốc gia
- B. Cấm dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực
- C. Tôn trọng các quyền cơ bản của con người
- D. Tự nguyện thực hiện các cam kết quốc tế

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN

1. Nhận định sau đây là Đúng hay Sai? Giải thích kèm theo cơ sở pháp lý (0,75 điểm)

Thành viên của WTO không được thực hiện quyền bảo lưu đối với Hiệp định Marrakesh.

Đáp án Câu 1:

- Đúng (0,25 điểm).
- Không một bảo lưu nào đối với bất kỳ quy định nào của Hiệp định Marrakesh được thực hiện (0,25 điểm).
- CSPL: Điều 16.5 Hiệp định Marrakesh (0,25 điểm).

2. Nhận định sau đây là Đúng hay Sai? Giải thích kèm theo cơ sở pháp lý (0,75 điểm)

Việc áp dụng các hạn chế số lượng phải được thực hiện trên cơ sở không phân biệt đối xử.

Đáp án Câu 2:

- Đúng (0,25 điểm).
- Không một sự cấm hay hạn chế nào sẽ được bất kỳ một bên ký kết nào áp dụng với việc nhập khẩu bất kỳ một sản phẩm nào có xuất xứ từ lãnh thổ của một bên ký kết khác hay với một sản phẩm xuất khẩu đến lãnh thổ của bất kỳ một bên ký kết khác, trừ khi những sự cấm đoán hạn chế tương tự cũng được áp dụng với sản phẩm tương tự có xuất xứ từ một nước thứ ba hay với một sản phẩm tương tự xuất khẩu đi một nước thứ ba (0,25 điểm).
- CSPL: Điều XIII.1 GATT 1994 (0,25 điểm).

Bài tập:

Ngày 15/11/2022, Công ty A (trụ sở thương mại tại Hàn Quốc) gửi chào hàng đến Công ty B (trụ sở thương mại tại Việt Nam) chào bán 1.000 điện thoại gập thương hiệu TCC với giá X, thời hạn trả lời đến hết ngày 22/11/2022 (giờ Việt Nam). Nếu B đồng ý mua, A sẽ giao hàng cho B trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được chấp nhận chào hàng của B. Áp dụng quy định của Công ước Viên 1980 để giải quyết các tình huống sau:

Câu 3. Ngày 20/11/2022, Công ty B đã gửi email trả lời A với nội dung: đồng ý mua 1.000 điện thoại gập thương hiệu TCC. Đến 18 giờ (giờ Việt Nam) ngày 22/11/2022, B quyết định không mua hàng nữa do giá điện thoại gập trên thị trường giảm đột ngột và ngay lập tức email yêu cầu không giao kết hợp đồng cho A. Hỏi: Việc B đề nghị không mua hàng nói trên có thể được chấp thuận hay không? Giải thích và nêu CSPL? (2 điểm)

Đáp án:

- Không (0,5 điểm).

- Chào hàng của A là chào hàng không thể hủy ngang (Điều 16.2), do đó, B chỉ có thể rút lại chào hàng trước hoặc ngay khi chấp thuận chào hàng đến tay A (Điều 15.2). Theo đề bài, B gửi email chấp thuận ngày 20/11/2022 nên thông báo từ chối ngày 22/11/2022 không phát sinh hiệu lực (1,5 điểm).

Câu 4. Giả sử hợp đồng vẫn được ký kết. Ngày 05/12/2022, B nhận được thông báo của A. Theo đó, A sẽ giao hàng cho bên chuyên chở vào ngày 15/12/2022 và hàng sẽ đến cảng Vũng Tàu vào ngày 22/12. B không nhận hàng dẫn tới việc A phải lưu kho hàng hóa đến ngày 30/12/2022 và sau đó phải bán lại lô hàng trên cho Công ty C tại Thái Lan với giá Y (thấp hơn giá ban đầu). A kiện B ra tòa án và yêu cầu B bồi thường thiệt hại bao gồm: Chi phí lưu kho, bảo quản 08 ngày; chi phí vận chuyển hàng hóa đến cảng Thái Lan; chênh lệch giá bán giữa hợp đồng với giá bán cho công ty C. Hỏi: B có phải bồi thường cho A hay không? Nếu có, B sẽ phải trả những khoản bồi thường nào? Giải thích và nêu CSPL? (3 điểm)

Đáp án:

- B phải bồi thường (0,5 điểm). Sau khi hợp đồng được ký kết, người mua là B sẽ có nghĩa vụ nhận hàng theo Điều 60. A có quyền tuyên bố hủy hợp đồng và đòi B bồi thường thiệt hại theo Điều 61.1 và Điều 64 (1,5 điểm)

- Các khoản bồi thường mà B phải trả: chi phí lưu kho, vận chuyển (Điều 74) và chênh lệch giá bán giữa hợp đồng với giá bán cho công ty C (Điều 75) (1,0 điểm)

Ngày biên soạn: 20/11/2023

Giảng viên biên soạn đề thi:



ThS. Đoàn Kim Vân Quỳnh

Ngày kiểm duyệt: /11/2023

Phó Trưởng Bộ môn kiểm duyệt đề thi:

ThS. GVC. Nguyễn Thị Yên

- Sau khi kiểm duyệt đề thi, Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn gửi về Trung tâm Khảo thí qua email: bao gồm file word và file pdf (được đặt password trên 1 file nén/lần gửi) và nhắn tin password + họ tên GV gửi qua Số điện thoại Thầy Phan Nhất Linh (0918.01.03.09).

- Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng **File Hot Potatoes**. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ thêm Quý Thầy Cô.